

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN - TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 22/9 đến 17/10/ 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a, Phát triển vận động				
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. - Chân: Ngồi xổm đứng lên.	* HD học - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. - Chân: Ngồi xổm đứng lên. * HD chơi: - Trò chơi: Những ngón tay nhúc nhích	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bước đi liên tục trên ghế thể dục.	- Đi trên ghế thể dục.	* HD học - Đi trên ghế thể dục. * HD chơi: - Trò chơi VĐ: Éch ôp.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt.	- Tung bóng lên cao và bắt.	* HD học - Tung bóng lên cao và bắt * HD chơi - Trò chơi VĐ: Chạy tiếp cờ.	
5	- Trẻ có thể thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng thẳng; Bật liên tục về phía trước.	- Trườn theo hướng thẳng. - Bật liên tục về phía trước.	* HD học - Trườn theo hướng thẳng. - Bật liên tục về phía trước. * HD chơi - TCVD: Trời nắng trời mưa; thổi bóng xà phòng - Trò chơi mới: Ai nhanh	

			hơn; nhảy lò cò; vượt chướng ngại vật; đi bộ bằng ba chân.	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối; Vẽ hình người; Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	- Lắp ghép hình - Tô, vẽ hình - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây.	* HD chơi - Góc xây dựng: Xây khu tập thể dục, xây công viên của bé, xây nhà thi đấu thể thao, xây khu vui chơi... - Trò chơi: Bé nào giỏi nhất * HD học - Xem video và trò chuyện về cách: Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây giày. * HD lao động: - Rèn KN: Cài, cởi cúc áo, khâu, buộc dây giày (ST).	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá... có nhiều chất đạm; Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	* HD học: + <i>Vũ điệu của sữa (ST)</i> + Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm trên tháp dinh dưỡng. * HD chơi: - Trò chuyện về ích lợi của việc ăn thịt cá, rau. - Trò chơi: Bé nào chọn đúng * HD ăn: - Trò chuyện về các nhóm thực phẩm trong bữa ăn hằng ngày của trẻ.	
10	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng cho bản thân.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* HD học: - Xem video và trò chuyện về các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Thực hành: Kể về các bữa ăn trong ngày và ích	

			lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. * HĐ chơi: - Trò chơi: Ai kể nhanh nhất	
11	- Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự lau mặt, đánh răng.	- Tập đánh răng, lau mặt.	* HĐ học: - Xem video truyện kể: Gấu con bị sâu răng - Xem video về cách đánh răng, lau mặt.	
13	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- Trò chuyện về các buổi đánh răng trong ngày và ích lợi của việc đánh răng, lau mặt hằng ngày - Thực hành: Kể về các thời điểm đánh răng trong ngày.	
17	- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm như (cắn, cấu, nô đùa khi ăn, nghịch lửa, cười trâu bò, trêu chó mèo...	* HĐ chơi: - Trò chuyện về ích lợi của việc ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Trò chuyện về tác hại của việc: Cười đùa trong khi ăn, cắn, cấu bạn, nghịch lửa, cười trâu bò, trêu chó mèo... - Trò chơi: Bé chọn đúng, sai. * HĐ vệ sinh: - Thực hành: Đánh răng, lau mặt. * HĐ ăn: - Trò chuyện về việc ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

20	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, nắn để tìm hiểu về các bộ phận,	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	* HĐ học: - Thực hành gọi tên chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. - <i>Đôi bàn tay kỳ diệu (ST)</i> - Quan sát sự thay đổi của	
----	---	---	--	--

	giác quan trên cơ thể.		thời tiết, bông hoa huệ, vườn rau, cây khế... + Trải nghiệm: In vân tay, soi vân tay và so sánh vân tay với bạn. * HĐ chơi - Trải nghiệm các giác quan.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	* HĐ chơi - Thực hành: Đếm các vật ở xung quanh và đếm theo khả năng. - So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau...	
29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.			
30	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
31	- Trẻ có thể sử dụng các số 1,2 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 2.	* HĐ chơi - Ôn chữ số 1,2, số thứ tự trong phạm vi 2.	
32	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* HĐ chơi - Ôn: Tách gộp nhóm có số lượng 2. - Góc toán: Tách gộp theo ý thích. - Trò chơi: Tạo nhóm.	
33	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.		
39	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái).	* HĐ học - <i>Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so bạn khác (Phía phải, phía trái)</i> - <i>Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác (Phía trước, phía sau, phía</i>	

			<i>trên, phía dưới).</i>	
c, Khám phá xã hội				
41	- Trẻ có thể nói họ và tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, tuổi, giới tính (Nam, nữ), đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	* HD học: - Bé giới thiệu về mình - Những cảm xúc của bé - Thực hành: Giới thiệu về bản thân trẻ.	
48	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày tết trung thu	- Tên và đặc điểm của ngày tết trung thu.	* HD học - Bé vui đón tết trung thu - Trải nghiệm: Làm đèn lồng, ông sao, làm bánh trung thu (ST).	
49	- Trẻ có thể kể tên và nêu một vài đặc điểm di tích lịch sử ở địa phương.	- Đặc điểm nổi bật của di tích ở quê hương; Đồi Độc Lập...	* HD chơi - Trò chuyện về di tích đồi Độc Lập ở xã Thanh Nưa.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	- Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát: Chỉ đặc điểm của bản thân.	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm của bản thân và các từ biểu cảm.	* HD chơi: - Bé giới thiệu về mình - Những cảm xúc của bé	
52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. - Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ bộ phận của cơ thể con người đơn giản bằng tiếng anh.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn nói về đặc điểm của bản thân, tết trung thu. - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao câu đố về chủ đề bản thân - tết trung thu: Sinh nhật hồng, bạn có biết tên tôi, chiếc đèn ông sao... - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc: Gấu con bị đau răng, người bạn tốt, đôi dép... - Nghe từ chỉ bộ phận của cơ thể con người đơn giản bằng tiếng anh...	* HD chơi: - Thực hành: Trẻ giới thiệu về bản thân trẻ, kể về các hoạt động mà trẻ được tham gia trong ngày tết trung thu. - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao câu đố: Sinh nhật hồng, bạn có biết tên tôi, chiếc đèn ông sao... - Nghe kể chuyện Người bạn tốt, Gấu con bị đau răng, đôi dép, làm sách truyện về các bộ phận giác quan trên cơ thể. Kể chuyện theo tranh ai quan trọng nhất. - Nghe một số từ bằng tiếng anh đơn giản chỉ các bộ phận trên cơ thể: Mắt, tay, tai, mũi, khuôn mặt, chân, lưỡi, đi, chạy, nhảy, cười, vỗ tay...	

53	- Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được về chủ đề bản thân-tết trung thu.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Trả lời và đặt các câu hỏi: Đây là ai? Bạn trai có đặc điểm gì?...	* HD học: - TCTV: Cho trẻ phát âm những từ khó trong các bài thơ: Đôi bàn tay nhỏ xinh; Bé đi chợ: Truyện: Tâm sự của cái mũi.	
54	- Sử dụng được các từ chỉ hoạt động, đặc điểm bản thân. - Trẻ có thể nói được một từ tiếng anh đơn giản chỉ các bộ phận trên cơ thể và hoạt động của con người.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: Đây là ai? Bạn trai có đặc điểm gì?... - Nhắc được một số từ tiếng anh đơn giản chỉ các bộ phận trên cơ thể (Mắt, tay, tai, mũi, khuôn mặt, chân, lưỡi, đi, chạy, nhảy, cười, vỗ tay...).	* HD học: - Cho trẻ nhắc lại một số từ bằng tiếng anh đơn giản chỉ các bộ phận trên cơ thể: Mắt, tay, tai, mũi, khuôn mặt, chân, lưỡi, đi, chạy, nhảy, cười, vỗ tay... qua video. * HD chơi: - Thực hành: Trả lời các câu hỏi về bản thân trẻ: Con là bạn gái, con rất thích mặc váy màu đỏ và đi giày màu hồng; con thích để tóc dài và mặc quần bò... - Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng các bộ phận trên cơ thể (bằng tiếng anh).	
55	- Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép về bản thân - tết trung thu.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép về chủ đề bản thân - tết trung thu.	* HD học: - Xem video về các bài hát: Sinh nhật hồng, bạn có biết tên tôi, cái mũi, đêm trung thu...trẻ nói bày tỏ tình cảm, nhu cầu, hiểu biết của trẻ về nội dung của các bài hát đó. * HD chơi: - Kể về đặc điểm, sở thích của bản thân, các hoạt động mà trẻ được tham gia trong ngày tết trung thu. - Thực hành: Nói các câu ghép đơn, câu ghép về bản thân trẻ: Con là bạn gái, con thích mặc váy màu đỏ, để tóc dài và đi	

			giày...	
57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao trong chủ đề bản thân - tết trung thu: Bé đi chợ; tâm sự của cái mũi; đôi bàn tay nhỏ xinh; trung thu của bé; Đồng dao: Nhớ ơn.	- Đọc thơ, đồng dao: Bé đi chợ; tâm sự của cái mũi; đôi bàn tay nhỏ xinh; trung thu của bé; Đồng dao: Nhớ ơn.	* HD học: - Thơ: Bé đi chợ; tâm sự của cái mũi; đôi bàn tay nhỏ xinh; trung thu của bé... - Đồng dao: Nhớ ơn	
58	- Trẻ biết kể chuyện: Cái Mồm có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện: Cái Mồm đã được nghe. - Kể lại các tình tiết diễn ra trong ngày tết trung thu.	* HD học - Truyện: Cái Mồm * HD chơi - Trải nghiệm: Bé vui đón tết trung thu và kể lại các hoạt động diễn ra trong ngày tết trung thu.	
63	- Trẻ có thể chọn sách để xem về chủ đề: Bé biết gì về bản thân - tết trung thu.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về: Bé biết gì về bản thân - tết trung thu. - Giữ gìn, bảo vệ sách - Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam”.	* HD chơi - Góc thư viện: Trẻ chọn sách để xem và nghe đọc sách: Gấu con bị đau răng, đôi bạn tốt, tay trái và tay phải, ai quan trọng nhất... - Trò chuyện về cách giữ gìn, bảo vệ sách. - Xem tranh, ảnh về an toàn giao thông, xem truyện tranh Ebook: Vòng quay an toàn (tập 4); Giao thông thông thoáng (tập 5) và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam” tập 3,4,5.	
66	- Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết” thiệp chúc mừng về “Ngày tết trung thu”	- Nhận dạng chữ cái o, ô, ơ. - Tập tô, tập đồ nét chữ o, ô, ơ.	* HD chơi - Nhận dạng chữ cái: o, ô, ơ - Trải nghiệm: Làm thiệp về ngày tết trung thu; làm đèn ông sao, bánh trung thu...(ST)	
4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội				
67	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân.	- Tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân.	* HD học: - Trò chuyện về: Họ, tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân. - Thực hành: Bé giới thiệu về mình. * HD chơi:	

			- Trò chơi: Đố bạn biết tôi là ai.	
68	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	* HĐ chơi - Góc phân vai: Chơi bác sĩ, gia đình, bán hàng, nấu ăn, mẹ con... - Trò chơi: Sở thích của tôi. * HĐ lao động - Rèn KN: Kê bàn ghế, dọn đồ chơi xếp vào nơi quy định ở các góc chơi...	
69	- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.			
70	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (dọn đồ chơi).			
71	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	* HĐ học: - Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc. * HĐ chơi: - Trò chơi: Tôi vui tôi buồn.	
72	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình...		
77	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	* HĐ chơi - Trò chuyện khi nào con biết nói lời cảm ơn, xin lỗi - Trò chơi: Bé nào ngoan nhất.	
79	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt.	* HĐ vệ sinh - Trò chuyện về sự biết chờ đến lượt. - Thực hành: Xếp hàng rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng...	
80	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (Kê bàn ghế, dọn dẹp vệ sinh các góc chơi.).	- Hợp tác với bạn. - Quan tâm, giúp đỡ bạn.	* HĐ chơi - Góc phân vai: Chơi bác sĩ, gia đình, bán hàng, nấu ăn, mẹ con...	
5. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ				
87	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra	- Nghe các loại nhạc	* HĐ học	

	thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Sinh nhật hồng, thật đáng chê, năm ngón tay ngoan, chiếc đèn ông sao. - Trẻ có thể nghe bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về bản thân: Happy birthday.	khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca): sinh nhật hồng, thật đáng chê, năm ngón tay ngoan, chiếc đèn ông sao. - Nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về bản thân: Happy birthday.	- VĐ theo giai điệu bài hát: Cái mũi, tôi bị ốm. - Múa: Đêm trung thu - Gõ đệm theo nhịp: Bạn có biết tên tôi - Nghe hát: Sinh nhật hồng, thật đáng chê, năm ngón tay ngoan, chiếc đèn ông sao. - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, tại ai tỉnh. - Hát bài hát tiếng Anh: Happy birthday.	
88	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Bạn có biết tên tôi, cái mũi, tôi bị ốm, đêm trung thu. - Trẻ có thể hát theo được bài hát tiếng anh trong chủ đề “Bé biết gì về bản thân”.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Bạn có biết tên tôi, cái mũi, tôi bị ốm, đêm trung thu. - Hát theo bài hát tiếng anh: Happy birthday.	* HD chơi - Góc âm nhạc: Hát, múa, biểu diễn văn nghệ, gõ phách tre, xắc xô, trống gõ đệm theo nhịp, phách theo lời bài hát.	
89	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa vận động minh họa): Bạn có biết tên tôi, cái mũi, tôi bị ốm, đêm trung thu.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Cái mũi, tôi bị ốm, đêm trung thu. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách: Bạn có biết tên tôi		
90	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm, về chủ đề: Bé biết gì về bản thân - tết trung thu.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm, về chủ đề: Bé biết gì về bản thân - tết trung thu.	* HD học - Vẽ trang phục bé yêu (EDP) - Dán khuôn mặt cảm xúc - Nặn bánh trung thu (EDP) - Nặn các loại quả	
91	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng,	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, xếp hình để	* HD chơi	

	xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục: Vẽ trang phục bé yêu; vẽ thêm bộ phận còn thiếu cho cơ thể bé.	tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Vẽ trang phục bé yêu; vẽ thêm bộ phận còn thiếu cho cơ thể bé; Dán khuôn mặt cảm xúc; Nặn các loại quả; nặn bánh trung thu.	- Sáng tạo tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Vẽ, nặn xếp hình bằng hạt, tạo ra sản phẩm hình người. - Hoạt động góc: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình các bộ phận, giác quan và một số loại thực phẩm.	
93	- Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết: Nặn các loại quả; nặn bánh trung thu.			
94	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			

Thanh Nưa, ngày 17 tháng 9 năm 2025
NGƯỜI LẬP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tuyết Thanh

Chu Thị Thu Phương

Nguyễn Thị Oanh

